

Bản án số: 08/2022/HSST
Ngày 27/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN - TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đăng Thanh.

2. Ông Nguyễn Xuân Đồng.

- Thư ký phiên toà: Ông Diệp Văn Vĩ – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Lệ Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2021/HSST ngày 07 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022 và thông báo mở lại phiên toà số: 01/QĐ-TA Ngày 21 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Tô Văn C**, sinh năm 1996; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Du, xã Đồng Cốc, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Tô Văn Đ (đã chết) và bà: Đường Thị T, sinh năm 1972; Có vợ: Lâm Thị V, sinh năm 1996 và con: Có 01 con, sinh năm 2017; Anh chị em ruột: Bị cáo có 03 anh, chị em. Bản thân là thứ ba; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/11/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên toà).

2. Họ và tên: **Giáp Văn Đ**, sinh năm 1990; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Xạ Nhỏ, xã Đèo Gia, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Giáp Văn V (đã chết) và bà: Phạm Thị L, sinh năm 1961; Có vợ: Hà Thị Bích P, sinh năm 1989 và Con: Có 01 con, sinh năm 2014; Anh chị em ruột: Bị cáo có 03 anh chị em, bản thân là thứ ba; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/11/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên toà)..

*** Bị hại:** Lý Văn T, sinh năm 1992 (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

- Trú tại: Thuận A, Phú Nhuận, Lục Ngạn, Bắc Giang.

*** Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Trương Văn H, sinh năm 1987 (Có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án).

2. Chị Hoàng Thị P, sinh năm 1988 (Vắng mặt, có đơn vắng mặt).

3. Nguyễn Văn V, sinh năm 1986 (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

- Điều trú tại: Thuận A, Phú Nhuận, Lục Ngạn, Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 11/9/2021, tại nhà Nguyễn Văn V, sinh năm 1986, trú tại: Thôn Thuận A, xã Phú Nhuận, huyện Lục Ngạn. V rủ Tô Văn C, sinh năm 1996, trú tại: Thôn Du, xã Đồng Cốc, huyện Lục Ngạn đi trộm cắp tài sản mang bán để lấy tiền tiêu sài, C đồng ý. Sau đó V cùng C đi bộ đến nhà để đồ (kho) tại khu vườn của gia đình anh Lý Văn T, sinh năm 1992, ở tại thôn Thuận A, xã Phú Nhuận, huyện Lục Ngạn. Đến nơi V lấy chìa khóa nhà kho của gia đình anh T được cất giấu ở trên ô cửa nhà kho để mở cửa kho, khi mở được cửa V cùng C đi vào trong nhà kho thì phát hiện thấy bên trong có 01 (một) chiếc máy phát cỏ, 01 (một) chiếc bình phun thuốc sâu, 01 (một) chiếc máy nén phun thuốc sâu và một số dụng cụ làm vườn khác. Sau đó, C cùng V khiêng chiếc máy phun thuốc sâu màu đỏ, nhãn hiệu HL-30A POWESPRAYER do Đài Loan sản xuất, kèm theo ống hút, ống hồi bằng nhựa, bộ giá gắn mô tơ đầu nén ra khỏi nhà kho, rồi V khóa cửa lại và để chìa khóa lại vị trí ban đầu, rồi V, C khiêng chiếc máy nén phun thuốc trừ sâu ra khu vực phía sau nhà kho cất giấu ở vườn vải thiều, chờ mang đi tiêu thụ. Sau đó V, C cùng đi về nhà Văn, lúc này có Giáp Văn Đ, sinh năm 1990, trú tại thôn Xạ Nhỏ, xã Đèo Gia, huyện Lục Ngạn, cũng có mặt ở nhà V, thì mọi người cùng chơi ở đó đến Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, thì C tiếp tục rủ Đ đi lấy trộm máy phát cỏ của gia đình anh T để mang đi tiêu thụ, thì Đ đồng ý. Rồi C cùng Đ đi bộ đến nhà kho tại vườn vải của gia đình anh T để trộm cắp máy cắt cỏ. Khi đi đến nơi C trèo qua khe hở trên cửa nhà kho chui vào trong nhà kho, còn Đ đứng ở ngoài cánh giới, C vào trong nhà kho lấy trộm 01 máy cắt cỏ cầm tay nhãn hiệu KeWaqi, do nhật bản sản xuất, bề - đưa máy cắt cỏ qua khe hở trên cửa nhà kho ra cho Đ ở ngoài cửa đón, xong C lại trèo qua khe cửa ra ngoài. Sau khi lấy được chiếc máy cắt cỏ C cùng Đ thay nhau bê chiếc máy cắt cỏ đến nhà anh Trương Văn H, sinh năm 1987, trú tại thôn Thuận A, xã Phú Nhuận, huyện Lục Ngạn để bán cho anh H với số tiền là 1.000.000đồng (một triệu đồng). Khi bán máy cắt cỏ cho anh H, C và Đ không nói

cho anh H biết đó là tài sản trộm cắp mà có, rồi anh H đưa trả tiền cho Đ với số tiền là 900.000đồng (chín trăm nghìn đồng), anh H trừ 100.000đồng (một trăm nghìn đồng) mà trước đó Đ vay, nợ của chị Hoàng Thị P vợ anh H. Sau khi bán máy xong C cùng Đ chia nhau mỗi người được 450.000đồng, rồi cùng đi ra xã Biển Động, huyện Lục Ngạn tiêu sài hết số tiền trên. Sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản. Ngày 24/9/2021, anh T đã làm đơn trình báo Công an xã Phú Nhuận. Đến ngày 16/11/2021, do không tiêu thụ được chiếc máy nén phun thuốc trừ sâu và lo sợ bị phát hiện, nên Nguyễn Văn V đã tự nguyện mang chiếc máy phun thuốc sâu đến trả cho gia đình anh Tùng.

Ngày 20/10/2021, Công an xã Phú Nhuận chuyển hồ sơ vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 09/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành xác định hiện trường tại nhà kho để đồ của gia đình anh Lý Văn T, sinh năm 1992, trú tại thôn Thuận A, xã Phú Nhuận, huyện Lục Ngạn.

Ngày 10/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn Quyết định thực nghiệm điều tra theo lời khai của Tô Văn C, Giáp Văn Đ và Nguyễn Văn V. Quá trình thực nghiệm điều tra C, Đ và V đều đã thực nghiệm được và đúng với diễn biến hành vi phạm tội như đã khai.

Ngày 14/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn cho Giáp Văn Đ, Tô Văn C, Trương Văn H, Nguyễn Văn V nhận dạng máy cắt cỏ và bình phun thuốc sâu qua bản ảnh. Qua khi nhận dạng những người này đều nhận ra máy cắt cỏ và bình phun thuốc sâu của gia đình anh T đã bị chiếm đoạt và cho Trương Văn H nhận dạng Giáp Văn Đ và Tô Văn C, thì anh H nhận ra được Đ và C là người đã bán chiếc máy cắt cỏ cho mình.

Ngày 11/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn yêu cầu định giá tài sản số: 149 ngày 11/10/2021 đối với 01 chiếc máy phát cầm tay màu sơn đỏ, nhãn hiệu KeWaqi do Nhật Bản sản xuất, mua vào tháng 6/2020 với số tiền là 5.100.000đ; 01 củ mô tơ điện, loại 1,1 KW, màu trắng, nhãn hiệu 99-BA CHIN, kèm theo dây nguồn điện dài 02m và 01 máy nén dùng để phun thuốc trừ sâu màu đỏ, nhãn hiệu HL-30APOWER SPRAYER, kèm theo ống hút nhựa dài 02m và 01 giá lắp giữa mô tơ điện với máy nén, do Đài loan sản xuất mua vào năm 2017 với giá 3.000.000đ của gia đình anh Lý Văn T. Tại bản kết luận định giá tài sản số 138 ngày 13/10/2021 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Lục Ngạn Kết luận: 01 chiếc máy phát cỏ cầm tay, màu sơn đỏ, nhãn hiệu KeWaqi do Nhật Bản sản xuất có giá trị 3.825.000đ. 01 củ mô tơ điện loại 1,1 KW, màu trắng, nhãn hiệu 99-BA CHIN, kèm theo dây nguồn điện dài 02m và 01 máy nén dùng để phun thuốc trừ sâu màu đỏ, nhãn hiệu HL-30APOWER SPRAYER, kèm theo ống hút nhựa dài 02m và 01 giá lắp giữa mô tơ điện với máy nén do đài loan sản xuất có giá 1.125.000đ. Tổng cộng 4.950.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lý Văn T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp từ anh Trương Văn H, nhưng anh Lý Văn T phải trả cho anh H số tiền 1.000.000đồng, nên anh yêu cầu Đ và C phải bồi thường số tiền trên cho anh theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Tô Văn C, Giáp Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản kết luận điều tra và Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối với người bị hại, người liên quan vắng mặt. Chủ tọa phiên tòa đã công bố lời khai của người bị hại, người liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Người bị hại Lý Văn T yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 1.000.000đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 06/CT-VKS-HS ngày 06 tháng 01 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Tô Văn C, Giáp Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng đối với bị cáo và đề nghị HĐXX xử phạt các bị cáo:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Tô Văn C từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (22/11/2021).

Xử phạt bị cáo Giáp Văn Đ từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (19/11/2021).

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 589 BLDS

Buộc bị cáo Tô Văn C bồi thường cho anh Lý Văn T số tiền 500.000đồng.

Buộc bị cáo Giáp Văn Đ bồi thường cho anh Lý Văn T số tiền 500.000đồng.

* Về án phí: Bị cáo Tô Văn C, Giáp Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý

kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như vậy là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người bị hại, người liên quan: Tại phiên tòa người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt.

Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vắng mặt theo qui định của pháp luật.

[3] Nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Tô Văn C khai vào khoảng khoảng 12 giờ, ngày 11/9/2021 bị cáo cùng với Nguyễn Văn V, sinh năm 1986, trú tại: Thôn Thuận A, xã Phú Nhuận, huyện Lục Ngạn đột nhập vào nhà kho của gia đình anh Lý Văn T, sinh năm 1992, ở Thuận A, xã Phú Nhuận, huyện Lục Ngạn lấy trộm 01 chiếc máy phun thuốc sâu màu đỏ, nhãn hiệu HL-30A POWESPRAYER do Đài Loan sản xuất, kèm theo đoạn ống hút, ống hồi bằng nhựa cùng bộ giá gắn mô tơ đầu nén, có trị giá là 1.125.000đ.

Tiếp đó vào khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo cùng với Giáp Văn Đ, sinh năm 1990, trú quán: Thôn Xạ Nhỏ, xã Đèo Gia, Lục Ngạn đến nhà kho của gia đình anh T trộm cắp 01 máy cắt cỏ cầm tay nhãn hiệu KeWaqi, do nhật bản sản xuất có trị giá là 3.825.000đồng.

Tổng trị giá tài sản Tô Văn C chiếm đoạt của gia đình anh T là 4.950.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản Giáp Văn Đ chiếm đoạt của gia đình anh T là 3.825.000 đồng.

Xét lời khai nhận của các bị cáo, lời khai báo của người bị hại, người liên quan, biên bản xác định hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản ảnh nhận dạng tài sản, vật chứng của vụ án đã thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Tô Văn C, Giáp Văn Đ đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Xét về vai trò của các bị cáo thì thấy: Đây là một vụ án đồng phạm nhưng không phải phạm tội có tổ chức mà là đồng phạm giản đơn, không có sự phân công phân nhiệm giữa các bị cáo, không có kế hoạch chi tiết, không có người tổ chức cầm đầu, trong vụ án này bị cáo Tô Văn C đã hai lần liên tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên bị cáo giữ vai trò thứ nhất, bị cáo Giáp Văn Đ cùng với C một lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên bị cáo giữ vai trò thứ hai.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Tô Văn C, Giáp Văn Đ đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa bị cáo Tô Văn C, Giáp Văn Đ đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Sau khi xem xét toàn bộ nội dung vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương, các bị cáo là người có sức khỏe nhưng lười lao động, muốn hưởng lợi dựa trên sức lao động của người khác. HĐXX xét thấy cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của Viện kiểm sát để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có thu nhập nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[8] Đối với anh Nguyễn Văn V: Ngày 11/9/2021, V cùng C thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là chiếc máy nén phun thuốc trừ sâu của gia đình anh Lý Văn T. Tuy nhiên, giá trị của chiếc máy nén phun thuốc trừ sâu ở vào thời điểm chiếm đoạt là 1.125.000 đồng, trong khi đó Nguyễn Văn V chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản, nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 01 đối với Nguyễn Văn V về hành vi “Trộm cắp tài sản” với mức phạt tiền là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), quy định tại điểm a, Khoản 1, điều 15, Nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ là có căn cứ nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Đối với anh Trương Văn H: Khi mua chiếc máy cắt cỏ, bản thân anh không biết đó là tài sản do C và Đ trộm cắp mà có, khi Đ và C mang bán cho anh cũng không nói đó là tài sản trộm cắp. Nên không có căn cứ để xử lý đối với anh H.

[10] Về vật chứng:

Đối với 01 chiếc máy phát cỏ cầm tay, màu sơn đỏ, nhãn hiệu KeWaqi do Nhật Bản sản xuất 01 củ mô tơ điện, loại 1,1 KW, màu trắng, nhãn hiệu 99-BA CHIN, kèm theo dây nguồn điện dài 02m và 01 chiếc máy nén dùng để phun thuốc trừ sâu màu đỏ, nhãn hiệu HL-30APOWER SPRAYER Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn, đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Lý Văn T là có căn cứ nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lý Văn T yêu cầu Tô Văn C, Giáp Văn Đ bồi thường số tiền 1.000.000 đồng. Bị cáo Tô Văn C, Giáp Văn Đ đều nhất trí bồi thường số tiền 1.000.000 đồng nên buộc bị cáo Tô Văn C, Giáp Văn Đ bồi thường cho anh T số tiền 1.000.000 đồng. Cụ thể: Bị cáo Tô Văn C, Giáp Văn Đ

mỗi bị cáo bồi thường 500.000đồng là phù hợp với Điều 48 BLHS; Điều 584; Điều 585; Điều 589 Bộ luật dân sự.

[12] Về án phí: Bị cáo Tô Văn C, Giáp Văn Đ phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 589 BLDS; Khoản 2 Điều 136; Điều 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6; Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Tô Văn C 15 (mười năm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (22/11/2021).

Xử phạt bị cáo Giáp Văn Đ 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (19/11/2021).

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Tô Văn C bồi thường cho anh Lý Văn T số tiền 500.000đồng.

Buộc bị cáo Giáp Văn Đ bồi thường cho anh Lý Văn T số tiền 500.000đồng.

Án phí: Buộc bị cáo Tô Văn C, Giáp Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, đến thời hạn thanh toán, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành án hoặc thi hành án không đầy đủ thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tiền trên số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên

quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện Lục Ngạn;
- Người tham gia tố tụng;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- UBND xã Đồng Cốc;
- UBND xã Đèo Gia;
- Sơ tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hiếu